

CÔNG KHAI THUYẾT MINH

Tình hình thực hiện nhiệm vụ ngân sách Nhà nước năm 2020

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 6999/QĐ-UBND ngày 06/12/2019 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế-xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 của Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3.168/QĐ-UBND ngày 12/12/2019 của UBND quận Cầu Giấy về chỉ tiêu kế hoạch kinh tế-xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 của quận Cầu Giấy.

UBND quận Cầu Giấy đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách quận năm 2020 như sau:

I. THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN

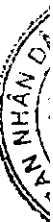
Năm 2020, dự toán Thành phố giao cho quận thực hiện thu NSNN trên địa bàn 6.746.660 triệu đồng. Triển khai thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm 2020, ngay từ đầu năm quận đã tập trung chỉ đạo các phòng ban chức năng phối hợp với các Phường nhằm khai thác triệt để nguồn thu, giao Chi cục thuế thực hiện chuyên về công tác thu, triển khai sâu rộng xuống các phường nhằm hoàn thành kế hoạch Thành phố giao.

Tổng thu NSNN trên địa bàn thực hiện năm 2020: 7.083.878 đồng, đạt 105% so với dự toán Thành phố giao và 88,25% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

1. Thu từ khu vực công thương nghiệp - ngoài quốc doanh

Dự toán TP giao: 4.261.760 triệu đồng, thực hiện: 4.545.648 triệu đồng, đạt 106,66% so với dự toán, bằng 98,04% so với cùng kỳ năm trước.

Thực hiện thu thuế từ khu vực CTN NQD trong những tháng đầu năm gặp rất nhiều khó khăn do dịch Covid-19 kéo dài suốt 4 tháng, thực hiện giãn cách xã hội hết tháng 4, nhiều doanh nghiệp ngừng hoạt động, phá sản, Chính phủ đã áp dụng chính sách giãn hoãn thời gian nộp thuế trong 6 tháng để hỗ trợ doanh nghiệp. Tuy nhiên, với mục tiêu phấn đấu giữ vững cân đối thu chi ngân sách quận, đảm bảo hoàn thành dự toán Thành phố giao, UBND quận đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành cùng hỗ trợ với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh nhanh



chóng khôi phục lại sản xuất, kinh doanh, đồng thời đưa các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đến với các doanh nghiệp và người dân sớm nhất để khắc phục khó khăn, ổn định sản xuất, kinh doanh. Do đó, thu thuế từ khu vực ngoài quốc doanh đạt kết quả khả quan.

2. Thuế Thu nhập cá nhân

Dự toán TP giao: 1.081.800 triệu đồng, thực hiện: 949.328 triệu đồng đạt 87,75% so với dự toán được giao và bằng 109,91% so với cùng kỳ năm trước.

3. Lệ phí trước bạ

Dự toán TP giao: 746.200 triệu đồng, thực hiện: 536.550 triệu đồng, đạt 71,9% so với dự toán được giao và bằng 85,6% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân thực hiện thấp là do ảnh hưởng của dịch Covid-19, kinh tế khó khăn, sức mua của người dân giảm mạnh. Đồng thời, do có chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước tới hết năm 2020 nhằm kích thích tiêu dùng trong nước tại Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính Phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19. Dự kiến khoản thu này khó hoàn thành kế hoạch giao.

4. Thu phí lệ phí

Dự toán TP giao: 61.700 triệu đồng, thực hiện: 68.908 triệu đồng, đạt 111,68% dự toán được giao và bằng 99,86% so với cùng kỳ năm trước.

5. Các khoản thu về nhà đất

Dự toán TP giao: 492.600 triệu đồng, thực hiện: 782.228 triệu đồng, đạt 158,8% dự toán được giao và bằng 50,4% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân tăng cao so với cùng kỳ năm trước là do:

- Chi cục thuế cùng với UBND các phường đang triển khai việc đổi mới trong công tác thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

- Tiền sử dụng đất thực hiện năm 2020 là 368.726 triệu đồng, đạt 210,7% dự toán và 28,53% so với cùng kỳ năm trước.

- Tiền thuê mặt đất mặt nước thực hiện năm 2020 là 382.417 triệu đồng, đạt 131,87% dự toán và 165,87% so với cùng kỳ năm trước.

6. Thu khác ngân sách

Dự toán Thành phố giao: 101.600 triệu đồng, thực hiện: 196.105 triệu đồng, đạt 193,02% so với dự toán và 71,46% so với cùng kỳ năm trước.

(Chi tiết theo Biểu mẫu số 93/CK-NSNN và Biểu mẫu số 94/CK-NSNN đính kèm).

II. CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN

Dự toán Thành phố giao: 1.303.400 triệu đồng.

Dự toán quận giao: 1.336.900 triệu đồng.

Dự toán quận giao sau điều chỉnh bổ sung trong năm: 1.770.481 triệu đồng.

Thực hiện chi ngân sách năm 2020: 1.406.316 triệu đồng đạt 79,43% so với dự toán quận giao sau điều chỉnh bổ sung trong năm và 139,05% so với cùng kỳ năm trước.

1. Nhiệm vụ chi đầu tư phát triển

Dự toán quận giao: 349.500 triệu đồng.

Dự toán quận giao sau điều chỉnh bổ sung trong năm: 772.133 triệu đồng.

Thực hiện: 665.643 triệu đồng, đạt 86,21% so với dự toán được giao và 186,05% so với cùng kỳ năm trước.

UBND quận đã tích cực đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ giải ngân.

2. Nhiệm vụ chi thường xuyên

Dự toán Thành phố giao: 772.685 triệu đồng

Dự toán quận giao: 805.131 triệu đồng.

Dự toán quận giao sau điều chỉnh bổ sung trong năm: 816.031 triệu đồng.

Thực hiện: 695.766 triệu đồng, đạt 85,26% so với dự toán được giao và 114,78% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Chi SN Giáo dục-đào tạo và dạy nghề: 301.921 triệu đồng, đạt 80,22% so với dự toán được giao và bằng 106,57% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi văn hóa, thông tin và du lịch: 6.924 triệu đồng, đạt 114,56% so với dự toán được giao và 72,37% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi thể dục, thể thao: 1.377 triệu đồng, đạt 49,09% dự toán được giao và 87,21% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi bảo vệ môi trường: 76.615 triệu đồng, đạt 67,5% so với dự toán được giao và 107,23% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi hoạt động kinh tế: 53.797 triệu đồng, đạt 73,06% so với dự toán được giao và 266,03% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể: 156.432 triệu đồng, đạt 85,64% so với dự toán được giao và 123,67% so với cùng kỳ năm trước.

* Dự phòng ngân sách quận

Dự toán Thành phố giao 28.946 triệu đồng

Dự toán quận giao: 30.000 triệu đồng.

Thực hiện: 15.980 triệu đồng (chi cho công tác phòng, chống dịch Viêm đường hô hấp cấp Covid-19, chi hỗ trợ an ninh, quốc phòng trên địa bàn,...), đạt 53,27% dự toán quận giao.

3. Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương.

Dự toán Thành phố giao: 107.410 triệu đồng.

Dự toán quận giao: 107.410 triệu đồng.

Thực hiện: 0 triệu đồng.

4. Chi từ nguồn Bổ sung có mục tiêu từ NSTP.

Dự toán Thành phố giao: 44.859 triệu đồng.

Dự toán quận giao: 44.859 triệu đồng.

Dự toán sau điều chỉnh bổ sung trong năm: 44.907 triệu đồng.

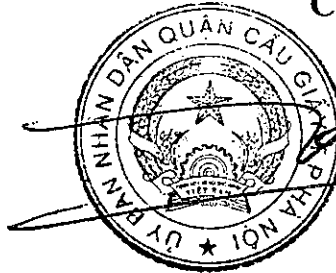
Thực hiện: 44.907 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

(Chi tiết theo Biểu mẫu số 95/CK-NSNN đính kèm)

Nơi nhận: *th*

- UBND Thành phố Hà Nội;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Quận ủy, TT HĐND quận;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Các Đ/c PCT UBND quận;
- Lưu: VT, TCKH. *th*

th
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Bùi Tuấn Anh

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH QUẬN NĂM 2020

ĐVT: triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2020	Dự toán năm 2020 sau điều chỉnh	TH năm 2020	So sánh TH với	
					Dự toán năm 2020	Cùng kỳ năm trước
A	TỔNG THU NGÂN SÁCH QUẬN	1.336.900	4.218.861	4.098.729	97,15	261,70
I	Thu cân đối NSNN	1.258.541	1.258.541	1.138.243	90,44	74,67
1	Thu nội địa	1.258.541	1.258.541	1.134.852	90,17	74,44
2	Thu viện trợ			2.631		
3	Thu đóng góp			760		
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		1.846.299	1.846.299		
III	Thu bổ sung có mục tiêu từ NS Thành phố	44.859	44.907	44.907	100,00	107,63
1	Bổ sung đầu năm	44.859	44.859	44.859	100,00	107,51
2	Bổ sung trong năm		48	48	100,00	
IV	Thu kết dư	33.500	1.069.114	1.069.114	100,00	
V	Thu hoàn trả giữa các cấp ngân sách		166	166		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	1.336.900	1.770.481	1.406.316	79,43	139,05
I	Tổng chi cân đối ngân sách quận	1.292.041	1.725.574	1.361.409	78,90	140,40
1	Chi đầu tư phát triển	349.500	772.133	665.643	86,21	186,05
2	Chi thường xuyên	805.131	816.031	695.766	85,26	114,78
3	Dự phòng ngân sách	30.000	30.000	0		
4	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	107.410	107.410	0		
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS Thành phố	44.859	44.907	44.907	100,00	



THỰC HIỆN THU NSNN NĂM 2020

ĐVT: triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2020	TH năm 2020	So sánh TH với (%)	
				Dự toán năm 2020	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	6.746.660	7.083.878	105,00	88,25
I	Thu nội địa	6.746.660	7.080.284	104,95	88,24
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	4.261.760	4.545.648	106,66	98,04
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.081.800	949.328	87,75	109,91
5	Thuế bảo vệ môi trường	1.000	1.517	151,70	117,41
6	Lệ phí trước bạ	746.200	536.550	71,90	85,60
7	Thu phí, lệ phí	61.700	68.908	111,68	99,86
8	Các khoản thu về nhà đất	492.600	782.228	158,80	50,40
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	27.600	31.085	112,63	108,03
-	Thu tiền sử dụng đất	175.000	368.726	210,70	28,53
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	290.000	382.417	131,87	165,87
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
-	Tiền đền bù thiệt hại khi NN thu hồi đất theo chế độ quy định				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	101.600	196.105	193,02	71,46
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
II	Thu viện trợ		2.631		
III	Thu đóng góp		963		
B	THU NGÂN SÁCH QUẬN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	1.258.541	1.134.852	90,17	74,44
1	Từ các khoản thu phân chia	712.341	579.376	81,33	70,39
2	Các khoản thu ngân sách quận được hưởng 100%	546.200	555.476	101,70	79,20

THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH QUẬN NĂM 2020

ĐVT: triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2020	Dự toán năm 2020 sau điều chỉnh	TH năm 2020	So sánh TH với (%)	
					Dự toán năm 2020	Cùng kỳ năm trước
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH QUẬN	1.336.900	1.770.481	1.406.316	79,43	139,05
A	Chi cân đối ngân sách quận	1.292.041	1.725.574	1.361.409	78,90	140,40
I	Chi đầu tư phát triển	349.500	772.133	665.643	86,21	186,05
II	Chi thường xuyên	805.131	816.031	695.766	85,26	114,78
	<i>Trong đó:</i>					
1	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	376.353	376.353	301.921	80,22	106,57
2	Chi y tế, dân số và KHHGD	10.598	10.598	21.752	205,25	147,31
3	Chi văn hóa, thông tin và du lịch	6.044	6.044	6.924	114,56	72,37
4	Chi phát thanh, truyền hình	302	302	200	66,23	66,23
5	Chi thể dục thể thao	2.805	2.805	1.377	49,09	87,21
6	Chi bảo vệ môi trường	113.511	113.511	76.615	67,50	107,23
7	Chi hoạt động kinh tế	67.803	73.639	53.797	73,06	266,03
8	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể	134.126	182.672	156.432	85,64	123,67
III	Dự phòng ngân sách	30.000	30.000			
IV	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	107.410	107.410			
B	Bổ sung có mục tiêu từ NSTP	44.859	44.907	44.907	100,00	107,63

